

KẾT QUẢ THI TOEFL PRIMARY STEP 1

Ngày thi: 25/3/2018

Đơn vị: **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
 Tổng số Thí sinh: **300**
ĐIỂM ĐỌC
 Cao nhất: **4 Sao; 109 Điểm**
 Thấp nhất: **1 Sao; 100 Điểm**
 Điểm Trung bình: **105**

ĐIỂM NGHE
 Cao nhất: **4 Sao; 109 Điểm**
 Thấp nhất: **1 Sao; 100 Điểm**
 Điểm Trung bình: **104**

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
1	Ta Hoang Kim	Ngoc	25-Dec-10	0001	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
2	Huynh Hoang	Son	13-Oct-10	0002	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
3	Nguyen Hoang Xuan	Yen	5-Jul-10	0003	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
4	Vo Ngoc Minh	Han	12-Dec-10	0004	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
5	Tran Nhu Bao	Thi	2-Jul-10	0005	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	101	< A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
6	Tran Phuoc	Long	21-Sep-10	0006	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	1	100	< A1	2	101	< A1	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
7	Le Hoang	Yen	14-Feb-10	0007	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	104	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
8	Bui Manh	Dung	31-Mar-10	0008	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	1	100	< A1	1	100	< A1	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
9	Do Duc	Thanh	25-Jul-10	0009	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
10	Duong Xuan	Thang	19-Jul-10	0011	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
11	Phan Anh	Minh	2-Sep-10	0012	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
12	Ta Nguyen Thanh	Uyen	30-Nov-10	0013	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
13	Nguyen Huong	Thao	14-Feb-10	0014	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
14	Nguyen Vu	Thong	20-Jan-10	0015	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	104	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
15	Huynh Minh	Khoi	5-May-10	0016	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
16	Le Huynh	Tram	4-Oct-10	0017	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
17	Tran Bao	Ngan	5-Apr-10	0018	2	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
18	Hoang Ba	Tung	4-May-09	0019	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
19	Pham Cao Ky	Nam	14-Sep-09	0020	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	4	108	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
20	Ton Nu Dieu	Anh	6-Apr-09	0021	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
21	Nguyen Linh	Phuong	30-Mar-09	0022	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
22	Nguyen Tien	Vinh	1-Jul-09	0023	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	102	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
23	Cung Tuan	Huy	3-Jan-09	0024	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
24	Phung Gia	Han	13-Jan-09	0025	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
25	Vu Hai	Anh	17-Mar-09	0026	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
26	Le Phuoc	Toan	12-Jun-09	0027	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
27	Le Tran Dang	Minh	26-Nov-09	0028	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
28	Pham	Haru	5-Dec-09	0029	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	102	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
29	Dang Hoan Thien	Tam	13-Jul-09	0030	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
30	Do Khanh	Linh	30-Nov-09	0031	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	3	106	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
31	Nguyen Ngoc Quynh	Tram	7-Oct-09	0032	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
32	Nguyen Vo Dang	Khoi	10-Jun-09	0033	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
33	Hoang Phan Tra	My	8-Mar-09	0034	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
34	Hoang Phan Truc	My	8-Mar-09	0035	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
35	Pham Thanh	Thong	6-Aug-09	0036	3	TH LƯƠNG THẾ VINH - QUẬN 7	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
36	Nguyen Le Nhat	Truong	28-May-09	0037	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	2	102	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
37	Nguyen Thi Ngoc	Tram	16-Feb-09	0038	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
38	Truong Tuan	Kiet	5-Nov-09	0039	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
39	Nguyen Diep Quynh	Anh	19-Nov-09	0040	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
40	Tran Minh	Tam	19-Mar-09	0041	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	104	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
41	Dang Huu	Quoc	29-Sep-09	0042	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
42	Dao Ngoc Anh	Thu	27-Apr-09	0043	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
43	Nguyen Duong Anh	Thu	9-Sep-09	0044	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
44	Ngo Hoang Khanh	My	20-Apr-09	0045	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
45	Tran Nguyen Thanh	Thuy	17-Mar-09	0046	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
46	Luong Duy	Manh	11-Jan-09	0047	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
47	Ngo Tieu	Binh	27-Mar-09	0048	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
48	Duong Tran Nhu	Y	15-Apr-09	0049	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
49	Tran Phuong	Anh	12-Feb-09	0050	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
50	Cao Hoang	Hai	15-Dec-09	0051	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
51	Nguyen Le Bao	Ngoc	28-Aug-09	0052	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
52	Trinh Quynh	Chi	18-Dec-09	0053	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
53	Le Tran Khanh	Linh	13-Aug-09	0054	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
54	Nguyen Ngoc Cat	Tuong	16-Sep-09	0055	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
55	Doan Ngoc Quynh	Nhu	4-Mar-09	0056	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
56	Le Nguyen Lan	Nhi	26-Jul-09	0057	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
57	Tran Minh	Bao	24-Jan-09	0058	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
58	Le Thi Ngoc	Duyen	28-Apr-09	0059	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
59	Tran Duy	Bao	24-Feb-09	0060	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
60	Nguyen Anh	Thu	21-Nov-09	0061	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	104	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
61	Nguyen Ngoc Lan	Anh	13-Oct-09	0062	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
62	Huynh Khai	Nam	10-Oct-09	0063	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
63	Nguyen Hoang Anh	Tho	15-Jul-09	0064	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
64	Vo Xuan	Ngoc	2-May-08	0065	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	104	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
65	Vo Nguyen Anh	Thu	9-Jan-08	0066	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
66	Nguyen Duc	Tri	4-Jan-08	0067	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
67	Nguyen Kha	Han	26-May-08	0068	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
68	Nguyen Tuan	Truong	26-Dec-08	0069	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	4	109	A2	125L	A1	Bậc 1
69	Tran Huu	Duong	3-Mar-08	0070	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
70	Tran Nhu	Quynh	28-Oct-08	0071	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
71	Vu Minh	Anh	9-Aug-08	0072	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
72	Nguyen Ngoc Phuong	Dung	2-Jun-08	0073	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	104	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
73	Nguyen Le Thao	Nguyen	26-Aug-08	0074	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
74	Tran Ngoc Khanh	Yen	28-May-08	0075	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
75	Dao Trong	Khoi	11-Jan-08	0076	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	109	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
76	Nguyen Ngoc	Nga	14-Feb-08	0077	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
77	Truong Gia	Binh	5-Feb-08	0078	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
78	Le Xuan Hoang	Nhi	9-Nov-08	0079	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
79	Tran Gia	Han	31-Dec-08	0080	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
80	Pham Thi Hong	My	15-Aug-08	0081	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
81	Tran Tuan	Kiet	20-Dec-08	0082	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
82	Nguyen Thanh	Tuan	27-Jun-08	0083	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
83	Truong Doan Thanh	Loan	3-Nov-08	0084	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	108	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
84	Huynh Quang	Minh	26-Nov-08	0085	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
85	Quach Hai	Phung	3-Mar-08	0086	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
86	Nguyen Hoang	Dan	28-Jan-08	0087	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
87	Bui Anh	Quan	25-Dec-08	0088	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
88	Nguyen Thi Uyen	Thao	27-Dec-08	0089	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
89	Nguyen Thao	Truc	19-Jan-08	0090	4	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
90	Nguyen Trinh Nhat	Tram	2-Aug-07	0093	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	108	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
91	Phan Le Nhu	Quynh	22-Nov-07	0095	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
92	Dao Duy	Long	18-Sep-07	0100	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	Chờ xác minh thông tin								
93	Tran Au Hoang	Tho	6-May-07	0101	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
94	Le Vo Hoang	Loc	2-Dec-08	0102	4	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN 7	3	104	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
95	Le Cong	Hung	7-May-10	0103	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
96	Tran Do Van	Anh	15-May-10	0104	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	107	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
97	Luu Truc	Linh	20-Sep-10	0105	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
98	Ha Linh	An	21-Oct-10	0106	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	105	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
99	Duong Hoan Bao	Nhi	9-Jul-10	0107	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	108	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
100	Nguyen Ngoc Bao	Uyen	9-Jun-10	0108	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
101	Nguyen Truong	Brian	7-Mar-10	0110	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	Chờ xác minh thông tin								
102	Le Hoan	Hao	18-Sep-09	0111	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	107	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
103	Ta Vu Truc	Linh	9-Jan-09	0112	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
104	Cao Ngoc Nguyen	An	3-Jan-09	0113	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
105	Cao Ngoc Dang	Khoa	17-Mar-09	0114	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
106	Phan Ho Tu	Bao	9-Feb-09	0115	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	107	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
107	Nguyen Viet Gia	Khoi	19-Jun-09	0116	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
108	Tran Ngoc Bao	Dan	21-Aug-09	0117	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	109	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
109	Tran Khanh	An	21-May-09	0118	3	TH TÂN HIỆP - HUYỆN HỌC MÔN	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
110	Le Hoang	Anh	27-Feb-09	0119	3	TH TÂN HIỆP - HUYỆN HỌC MÔN	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
111	Le Hoang	Minh	24-Jan-09	0120	3	TH TÂN HIỆP - HUYỆN HỌC MÔN	3	106	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
112	Phan Tran Son	Lam	26-May-09	0122	3	TH TÂN HIỆP - HUYỆN HỌC MÔN	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
113	Tran Dinh Anh	Khoi	10-Feb-10	0123	2	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	2	101	< A1	2	102	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
114	Le Pham Pha	Le	3-Mar-10	0124	2	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	3	104	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
115	Dao Huynh	Nhi	21-Jan-10	0125	2	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	2	102	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
116	Tran Nguyen Anh	Tuyet	12-Nov-10	0126	2	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
117	Le Binh	An	20-Nov-09	0128	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
118	Nguyen Quang	Dat	19-Oct-09	0129	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
119	Le Hoang	Dat	17-Aug-09	0130	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
120	Doan Can	Duc	19-Nov-09	0131	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	Chờ xác minh thông tin								
121	Nguyen Minh	Hang	22-Dec-09	0132	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
122	Le Thanh	Nha	21-Dec-09	0133	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	3	105	A1	1	100	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
123	Tran Nguyen Tuong	Quan	6-Oct-09	0134	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
124	Phan Ngoc	Tu	20-Jun-09	0135	3	TH TRƯƠNG VĂN NGÀI - HUYỆN HỌC MÔN	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
125	Pham Thi Tuyet	Nhi	21-Feb-09	0136	3	TH VÕ VĂN THẮNG - HUYỆN HỌC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
126	Nguyen Hien	Nhu	16-Oct-09	0137	3	TH VÕ VĂN THẮNG - HUYỆN HỌC MÔN	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
127	Dinh Tuan	Kiet	4-May-09	0138	3	TH VÕ VĂN THẮNG - HUYỆN HỌC MÔN	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
128	Vo Ho Gia	Khiem	5-Jul-09	0139	3	TH TAM ĐỒNG 2 - HUYỆN HỌC MÔN	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
129	Nguyen Ngoc	Khang	12-Nov-09	0140	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HỌC MÔN	Chờ xác minh thông tin								
130	Nguyen Hoang Truc	Lam	15-Oct-09	0141	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HỌC MÔN	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
131	Bui Le Minh	Tri	20-Mar-09	0142	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HỌC MÔN	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
132	Phan Nguyen Gia	Anh	7-Nov-09	0143	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HỌC MÔN	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
133	Ngo Gia	Bao	12-Jun-09	0144	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HỌC MÔN	2	101	< A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
134	Dinh Le Phuong	Linh	29-Jul-09	0145	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
135	Duong Tran Phan	An	12-Oct-09	0146	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	2	102	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
136	Tran Thi Diem	Hang	27-Mar-09	0147	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
137	Nguyen Duc Gia	Hung	28-Sep-09	0148	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
138	Nguyen Le Tan	Tai	3-Feb-09	0149	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
139	Do Duong Thanh	Truc	12-May-09	0150	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
140	Tran Chi	Bao	12-Jun-09	0151	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	Chờ xác minh thông tin								
141	Huynh Ngoc Thanh	Vy	27-Apr-09	0152	3	TH BÙI VĂN NGŨ - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
142	Nguyen Quynh	Nga	6-Jan-10	0153	2	TH HOÀNG HOA THÁM - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
143	Nguyen Thi Tra	My	7-Aug-10	0154	2	TH HOÀNG HOA THÁM - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
144	Nguyen Bui Quoc	Thai	11-Jun-10	0155	2	TH HOÀNG HOA THÁM - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
145	Nguyen Ngoc Thuy	Lien	25-Sep-09	0156	3	TH LÝ CHÍNH THẮNG 2 - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
146	Tran Minh	Phu	12-Aug-09	0157	3	TH LÝ CHÍNH THẮNG 2 - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
147	Huynh Do Thanh	Nhan	28-Feb-09	0158	3	TH LÝ CHÍNH THẮNG 2 - HUYỆN HÓC MÔN	4	107	A2	2	101	< A1	325L	< A1	Dưới Bậc 1
148	Nguyen Nam	Khanh	17-Dec-09	0159	3	TH LÝ CHÍNH THẮNG 2 - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
149	Phan Ngoc Tuyet	Huong	11-Nov-09	0160	3	TH LÝ CHÍNH THẮNG 2 - HUYỆN HÓC MÔN	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
150	Ly Tan	Dat	19-Jan-09	0161	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
151	Dao Cong	Khai	26-Nov-09	0162	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
152	Dong Vu Bao	Ngoc	1-Jan-09	0163	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
153	Nguyen Tran Anh	Mai	28-Feb-09	0164	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
154	Duong Minh	Huyen	26-Jul-09	0165	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
155	Tran Thu	Minh	23-May-09	0166	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
156	Bui Dinh	Quoc	25-Jun-09	0167	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
157	Tran Huynh Ha	Na	30-Sep-09	0168	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
158	Le Nguyen Chi	Hoang	17-Dec-09	0169	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
159	Hoang Tu	Anh	1-Nov-09	0170	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
160	Do Thanh	Vinh	30-Oct-09	0171	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	4	109	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
161	Ly Ngoc Phuong	Thuy	28-Jun-09	0172	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
162	Pham Dinh	Tu	6-Feb-09	0173	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
163	Phan Thien	Phuoc	24-Aug-09	0174	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
164	Nguyen Minh	Chien	25-Jan-09	0175	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
165	Tran Phuong	Quynh	27-Aug-09	0176	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
166	Hong Tuan	Anh	20-Apr-09	0177	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
167	Le Dinh	Nhan	6-Dec-09	0178	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
168	Phan Hong	Phuong	18-Feb-09	0179	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
169	Vo Le Minh	Dung	19-Aug-09	0180	3	TH NGUYỄN THỊ NUÔI - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
170	Ho Ngoc Tuong	Vi	2-Sep-09	0181	3	TH NHỊ XUÂN - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
171	Nguyen Bao	Han	18-Jul-09	0182	3	TH NHỊ XUÂN - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
172	Nguyen Thanh	Hung	1-Sep-09	0183	3	TH NHỊ XUÂN - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
173	Ta Minh	Hang	23-Jul-09	0184	3	TH NHỊ XUÂN - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
174	Le Quynh	Huong	5-Sep-09	0185	3	TH TAM ĐÔNG - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
175	Nguyen Ngan	Khanh	20-Mar-10	0186	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
176	Nguyen Le Nguyen	Khang	19-Oct-10	0187	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	2	102	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
177	Nguyen Gia	Nhat	1-May-10	0188	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
178	Trieu Hoang	Duc	10-Dec-10	0189	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
179	Phan Nguyen Gia	Han	29-Dec-10	0190	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
180	Nguyen Hoa Quynh	Huong	18-May-10	0191	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
181	Pham Nhat	Huy	30-Jun-10	0192	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	Chờ xác minh thông tin								
182	Phan Nguyen Uyen	Nhi	25-Jan-10	0193	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
183	Nguyen Hien Gia	Bao	9-Sep-10	0194	2	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
184	Tran Quoc	Khoa	18-Sep-09	0195	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
185	Tran Gia	Huy	15-May-09	0196	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
186	Nguyen Hong	Thao	25-Aug-09	0197	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
187	Le Hoang Mai	Hoa	8-Jun-09	0198	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
188	Nguyen Bao	Ngoc	18-Jun-09	0199	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	1	100	< A1	3	104	A1	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
189	Nguyen Thanh	Tam	10-Oct-09	0200	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	Chờ xác minh thông tin								

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
190	Nguyen Thi Thuy	Tram	4-May-09	0201	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
191	Tran Tan	Phat	30-Jun-09	0202	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
192	To Hoang	Gia	4-Sep-09	0203	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
193	Bui Cong	Phong	24-Nov-09	0204	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
194	Ngo Hong Khanh	Ngan	18-Nov-09	0205	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
195	Dang Nguyen Phuoc	Doan	12-Jun-09	0206	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
196	Nguyen Anh	Khoa	13-Aug-09	0207	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
197	Tran Thanh	Nhan	8-Aug-09	0208	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
198	Viet Nguyen Doan	Anh	18-Apr-09	0209	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	4	108	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
199	Do Phuc	Vinh	3-Feb-09	0210	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
200	Nguyen Ngoc	Hoa	21-Mar-09	0211	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
201	Nguyen Hai	Yen	26-May-09	0212	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
202	Hua Viet Nhat	Huy	20-Oct-09	0213	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
203	Nguyen Thi Cam	Ly	16-Mar-09	0214	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
204	Pham Nguyen Tram	Anh	3-Nov-09	0215	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
205	Nguyen Huynh Bao	Thy	11-Nov-09	0216	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
206	Nguyen Thi Trang	Nhu	28-Mar-09	0217	3	TH THỚI TAM - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
207	Nguyen Ngoc Ngan	Ha	24-Sep-09	0218	3	TH THỚI THẠNH - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
208	Nguyen Chau Bao	Tran	25-Aug-09	0219	3	TH THỚI THẠNH - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
209	Nguyen Tran Yen	Vy	26-Jan-09	0220	3	TH THỚI THẠNH - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
210	Nguyen Pham Huyen	Trang	4-Mar-09	0221	3	TH TRẦN VĂN MƯỜI - HUYỆN HÓC MÔN	2	101	< A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
211	Nguyen Duc	Minh	15-Feb-09	0222	3	TH TRẦN VĂN MƯỜI - HUYỆN HÓC MÔN	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
212	Nguyen Xuan	Nhi	14-Jan-09	0223	3	TH TRẦN VĂN MƯỜI - HUYỆN HÓC MÔN	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
213	Nguyen Quang	Hieu	1-Feb-09	0224	3	TH TRẦN VĂN MƯỜI - HUYỆN HÓC MÔN	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
214	Le Tran My	Ngoc	2-Jan-09	0225	3	TH TRẦN VĂN MƯỜI - HUYỆN HÓC MÔN	Chờ xác minh thông tin								
215	Doan Vu Ha	Anh	24-May-09	0226	3	TH NAM KỲ KHỞI NGHĨA - HUYỆN HÓC MÔN	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
216	Pham	Nguyen	26-Jul-09	0227	3	TH TRẦN QUANG CƠ - QUẬN 10	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
217	Nguyen Vo Minh	Khang	19-Jun-09	0228	3	TH TRẦN QUANG CƠ - QUẬN 10	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
218	Nguyen Truong Nha	Linh	29-Dec-09	0229	3	TH TRẦN NHÂN TÔN - QUẬN 10	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
219	Phan Huynh Nhat	Tien	26-Oct-09	0230	3	TH TRẦN NHÂN TÔN - QUẬN 10	4	107	A2	2	102	A1	325L	A1	Bậc 1
220	Do Minh Thien	Phu	2-Feb-09	0231	3	TH TRẦN NHÂN TÔN - QUẬN 10	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
221	Nguyen Kim	Nhung	7-Mar-09	0232	3	TH TRẦN NHÂN TÔN - QUẬN 10	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
222	Tran Quynh	Khanh	7-Sep-08	0233	4	TH LÊ ĐÌNH CHINH - QUẬN 10	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
223	Phan Minh	Dang	2-Feb-09	0234	3	TH DƯƠNG MINH CHÂU - QUẬN 10	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
224	Bui Minh	Dang	7-Mar-09	0235	3	TH DƯƠNG MINH CHÂU - QUẬN 10	4	109	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
225	Huynh Bao	Ngan	26-Apr-09	0236	3	TH DƯƠNG MINH CHÂU - QUẬN 10	4	108	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
226	Truong Hai	Lam	25-May-09	0238	3	TH DƯƠNG MINH CHÂU - QUẬN 10	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
227	Le Doan Ngoc	Khue	26-Feb-10	0239	2	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
228	Pham Ngo Quang	Duc	3-Feb-10	0240	2	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	4	107	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
229	Nguyen Gia	Toan	19-Dec-10	0241	2	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
230	Phan Le Huong	Giang	3-Jun-10	0242	2	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
231	Phan	Hung	2-Nov-10	0243	2	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	3	106	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
232	Do Khắc Gia	Bao	28-Apr-09	0244	3	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
233	Nguyen Nhat	Phuong	1-Jun-09	0245	3	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	4	107	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
234	Nguyen Huynh Vinh	Khang	7-Mar-09	0246	3	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	3	106	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
235	Huynh Gia	Bao	1-Dec-09	0247	3	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
236	Doan Le	Vy	11-Jan-09	0248	3	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
237	Nguyen Minh	Chau	11-Aug-09	0249	3	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
238	Vu Duc	Duy	11-Mar-09	0250	3	TH VÕ TRƯỜNG TOẢN - QUẬN 10	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
239	Ho Nguyen Minh	Anh	21-Oct-09	0251	3	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
240	Nguyen Tuan	Kiet	6-Apr-09	0252	3	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	4	109	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
241	Pham Gia	Khang	27-Aug-08	0253	4	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
242	Nguyen Ngoc	Huynh	8-Jan-09	0254	3	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
243	Huynh Ngoc Anh	Tuan	10-Mar-09	0255	3	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	4	108	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
244	Vo Tran Phuc	Huyen	12-Jun-08	0256	4	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	4	109	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
245	Mao Chi	Quang	9-Oct-08	0257	4	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	4	108	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
246	Nguyen Huyen Thuy	Khuong	27-Oct-08	0258	4	TH THIÊN HỘ DƯƠNG - QUẬN 10	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
247	Ma Ngoc Khanh	Linh	9-Jul-09	0259	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
248	Nguyen Ngoc Phuong	Quynh	18-Oct-09	0260	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	3	106	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
249	Nguyen Vu Ha	My	6-Aug-09	0261	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
250	Le Nguyen Uyen	Nhi	26-Aug-09	0262	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
251	Duong Thai	Toan	10-Jun-09	0263	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	4	107	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
252	Trinh Thi Ngoc	Linh	9-Feb-09	0264	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
253	Le Thanh Bao	Quyen	24-Feb-09	0265	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	4	108	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
254	Nguyen Ngoc Nhu	Quynh	25-Apr-09	0266	3	TH TRIỆU THỊ TRINH - QUẬN 10	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
255	Phan Ngoc An	Thy	6-Dec-10	0268	2	TH TRƯỞNG ĐỊNH - QUẬN 10	3	104	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
256	Doan Duc	Anh	1-Mar-10	0269	2	TH TRƯỞNG ĐỊNH - QUẬN 10	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
257	Vo Minh	Quan	5-Oct-10	0270	2	TH TRƯỞNG ĐỊNH - QUẬN 10	Vi phạm nội quy								
258	Nguyen Ngoc	Thanh	28-Sep-10	0273	2	TH LẠC LONG QUÂN - QUẬN 11	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
259	Tran Tuan	Hy	20-Aug-10	0274	2	TH LẠC LONG QUÂN - QUẬN 11	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
260	Tran Phu	Vinh	16-Mar-10	0275	2	TH LẠC LONG QUÂN - QUẬN 11	4	109	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
261	Vo Minh	Khoi	9-Nov-09	0276	2	TH TRƯNG TRẮC - QUẬN 11	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
262	Tran Nguyen	Huy	2-Jul-09	0277	3	TH TRƯNG TRẮC - QUẬN 11	3	104	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
263	Hua Thieu	Phong	14-Mar-09	0278	3	TH TRƯNG TRẮC - QUẬN 11	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
264	Phan Vinh	Quang	18-Nov-09	0279	3	TH TRƯNG TRẮC - QUẬN 11	2	101	< A1	2	103	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
265	Dinh Uyen	Phuong	13-Nov-09	0280	3	TH TRƯNG TRẮC - QUẬN 11	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
266	Vu Khanh	Linh	8-Sep-09	0281	3	TH NGUYỄN THỊ NHỎ - QUẬN 11	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
267	Pham Hoang Phuc	An	25-Mar-09	0282	3	TH NGUYỄN THỊ NHỎ - QUẬN 11	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
268	Vo Ly Thu	Huong	2-May-09	0283	3	TH NGUYỄN THỊ NHỎ - QUẬN 11	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
269	Qui Ton Nu Van	Kim	1-Oct-09	0284	3	TH CHU VĂN AN - QUẬN BÌNH THẠNH	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
270	Pham Huu Anh	Khoa	5-Apr-09	0285	3	TH CHU VĂN AN - QUẬN BÌNH THẠNH	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
271	Nguyen Dong	Nghi	4-Sep-09	0286	3	TH CHU VĂN AN - QUẬN BÌNH THẠNH	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
272	Tran Dong	Phuc	4-Nov-09	0287	3	TH CHU VĂN AN - QUẬN BÌNH THẠNH	4	109	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
273	Pham Ngoc	Vy	19-Feb-09	0288	3	TH CHU VĂN AN - QUẬN BÌNH THẠNH	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
274	Mai Tien	Thanh	1-Feb-08	0289	4	TH CHU VĂN AN - QUẬN BÌNH THẠNH	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
275	Nguyen Pham Tri	Dung	9-Sep-10	0292	2	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	3	104	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
276	Pham Thien	Kim	13-Dec-10	0293	2	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	Chờ xác minh thông tin								
277	Nguyen Thach Bao	Khoa	24-Sep-09	0294	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	3	106	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
278	Tran Ngoc Trung	Kien	16-May-09	0295	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
279	Nguyen Le Phuong	Linh	3-Jul-09	0296	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	3	105	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
280	Quang Tran Bao	Ngoc	7-Jun-09	0297	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
281	Le Minh	Thao	11-Mar-09	0298	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	102	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
282	Dang Thi Anh	Thu	23-Oct-09	0299	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	3	104	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
283	Nguyen Dinh Khanh	Linh	14-Jul-09	0300	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
284	Vo Ngoc Bao	Han	26-Oct-09	0301	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
285	Nguyen Ngoc Bao	Nhi	8-Oct-09	0302	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
286	Pham Phuong	Anh	23-Apr-09	0303	3	TH THẠNH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
287	Tran Le Hai	My	15-Aug-07	0304	5	TH THANH ĐA - QUẬN BÌNH THẠNH	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
288	Le Phu	Trong	6-Nov-07	0305	5	TH THANH ĐA - QUẬN BÌNH THẠNH	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
289	Tran Ngoc	Anh	7-May-09	0306	3	TH HỒ VĂN CƯỜNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
290	Cao Tran Ngoc	Tuyen	12-Feb-09	0307	3	TH HỒ VĂN CƯỜNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
291	Thi Hoang	Minh	17-Feb-10	0308	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
292	Nguyen Hoa Khanh	Quoc	28-Feb-10	0309	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
293	Duong Thanh	Huy	8-Jun-10	0310	2	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
294	Lam Tuan	An	20-Dec-09	0311	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
295	Dao Gia	Nguyen	23-Oct-09	0312	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
296	Nguyen Khang	Kiet	7-Aug-09	0313	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	107	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
297	Tran Hoang Duy	Khang	24-Jun-09	0314	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
298	Nguyen Le	Vy	28-Feb-09	0315	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
299	Lam Chi	Cuong	1-Oct-09	0316	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	108	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
300	Tong Quoc Minh	Tri	11-Jul-09	0317	3	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2